

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý việc dân sự thụ lý số 372/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông P Sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 239/133 đường Đ, Phường 11, Quận O, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Bà T Sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 436/59/104 đường M, Phường 11, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông P và bà T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 52 ngày 17/6/2016.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông P, sinh năm 1987 và bà T, sinh năm 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông P và bà T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung là trẻ M sinh ngày 15/7/2016 cho bà T giữ nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông P được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Lệ phí dân sự là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền ông P và bà T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0020429 ngày 20/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông P và bà T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- UBND Phường 11, Quận 3;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh